

KIỀU LỘ

sau 30 tháng 4

1975

;;;;((())) !!!???

Lời nói đầu: Theo lời yêu cầu của anh em, tôi viết bài này nhưng vì tôi không còn nhớ rõ liệu gì nhiều nên chỉ tóm lược một vài điểm nổi bật dưới "giác độ" quản trị. Để tránh sai lạc ý nghĩa về danh từ, một vài nơi tôi xin mô ngoặc danh từ theo tôi hiểu tướng đương tiếng Mỹ. Xin các bạn thứ lỗi mọi só xót của tôi.

TRẦN VĂN TUỔI.

* * *

Trước 30-4-1975, ngày đánh dấu sự sụp đổ của miền Nam Việt Nam, Tổng Cuộc Kiều Lộ Việt Nam đã hoạt động dưới tư cách là một cỗ quan trại có tư cách pháp nhân, có ngân sách riêng dưới sự giám hộ của Bộ Công Chánh. Tổng Cuộc Kiều Lộ được điều khiển bởi một Tổng Cuộc Trưởng có một phó và bốn phu tá cộng tác.

Khi cộng sản Bắc Việt tiến chiếm miền Nam, Ủy Ban Quân Quản thành phố đã tiếp quản các công sở, và Tổng Cuộc Kiều Lộ do bộ phận K6 của ủy ban tiếp quản. Ít lâu sau, cả quan môi được thành lập dưới danh xưng là Cục Cứu Dưỡng Bộ Miền Nam.

Phạm vi bài này đề cập một vài khác biệt giữa Cục Cứu Dưỡng bộ Việt Nam (sau đó là Phân Cục Quản lý Dưỡng Bộ Miền Nam) với Tổng Cuộc Kiều Lộ cũ xuyên qua một vài chức năng (functions) căn bản của quản trị (management).

1.0- Đặc Điểm Của Cục Cứu Hỗn Đổng Bộ Miền Nam.

Một trong những nhiệm vụ chính yếu của Cục Đổng Bộ ngay từ khi thành lập là phải sửa chữa những cầu đường do chính họ đánh sập để tái lập luu thông trên một số trục lô chánh. Cỏ cầu tổ chức gồm:

- * Lô 22 Phòng Ban chuyên môn (kể như số cũ của Tổng Cuộc Kiêu Lộ).
- * Xí Nghiệp Dụng Cụ (Sở Dụng Cụ Gia Định)
- * Xưởng Bé Tông
- * Trường Công Nhân Kỹ Thuật (trường Huân Luyện Kiêu Lộ).
- * Xưởng thí nghiệm Vật Liệu.
- * Bốn khu Cứu Đường (Đà Lạt, Saigon, Mỹ Tho, Cần Thơ)

Điểm đặc biệt là 22 Phòng, Ban có một trưởng phòng, hoặc trưởng ban phụ trách, đều trách nhiệm trực tiếp với Cục Trưởng không có cấp trung gian nào phối trí ở giữa. Như vậy Cục Trưởng chỉ huy trực tiếp tối 30 người. Phạm vi kiểm soát (span of control) quá lớn như vậy chỉ thích hợp cho công việc đơn giản, như trong Kiêu Lộ một người cai chỉ huy một toán lao công chó không thể thích hợp cho một tổ chức có hoạt động phức tạp, rông lởn trong Kiêu Lộ mà có sở rải rác quá cách xa với nhau.

So độ nhiệm vụ của mỗi phòng, ban tham mưu, chúng ta sẽ thấy rõ ngay có nhiều đâm chân (overlap) hoặc trùng dụng (duplicate) như giữa các:

- * Phòng Giám Sát Kiến Thiết Cố Bản (trong coi nhà thầu thi hành công tác)
- * Kỹ Thuật Thi Công (hướng dẫn kỹ thuật)
- * Kế Hoạch Thông Kê (theo dõi thi hành kế hoạch)
- * Dự Toán (tính toán trả tiền nhà thầu)
- * Nhân Sự Giáo Dục (công nhân gian tiếp)

* Lao Động Tiên Lương (công nhân trực tiếp)

* Thanh Tra (bảo vệ an ninh chính trị)

Các đám cháy và trung dung, lúc đầu có quan hoạt động theo kiểu "chữa cháy" chữa thành là vân dê, dần dần nắm công việc và một khi muộn di vào nề nếp thì các khuyết điểm lộ hanh, thiếu sự phối hợp hang ngang, khi không có cấp phối tri viên và cũng không có một huân thị dieu hành (standard operation procedures) để hướng dẫn một số công tác lập di lập lai mà cần sự phối hợp thường xuyên giữa các phòng, ban.

Sau một năm ruồi hoạt động, chắc chắn các khuyết điểm trên đã được xác định nên sau đó Hà Nội đã bổ nhiệm 2 phụ tá: một về hành chánh, một về vật tư kỹ thuật và đã có quyết định của Bộ Giao Thông Vận Tải chuyên thành Phân Cục Quản Lý Đường Bộ Miền Nam cho hợp với tình hình mới "Nam Bắc một nhà".

2.0 Phân Cục Quản Lý Đường Bộ Miền Nam.

2.1 Đặc điểm: Theo danh xưng đây là một cơ quan mà nhiệm vụ chỉ có quản lý mà thôi chứ không có xây cất mới (thuộc Cục Kiến Thiết Cổ Bản Hà Nội)

Đây cũng không còn là Cục trực tiếp với Bộ Giao Thông Vận Tải mà chỉ top hố lại là Phân Cục thuộc Cục, và Cục này thuộc lại Cục nhỏ, Cục Quản Lý mà thôi.

Theo hệ thống nhà nước ngoài Hà Nội đây là một cấp không giống ai và Ngân Hàng Nhà Nước không biết tới, nên trong thực tế Phân Cục hoạt động rất nhập nhằng và có hai khuynh hướng để giải quyết dùt khoát được đặt ra: hoặc nâng cấp Phân Cục Miền Nam cho lón lên thành Cục hoặc khai tử luôn nó để Cục Quản Lý Đường Bộ Hà Nội trực tiếp điều khiển các Khu trong miền Nam. Nếu trường hợp sau này là đúng thì quyết định cũng không có gì là mới lạ vì từ trước đã được chuẩn bị từ lâu và trong thực tế cũng đã được đi đến vào hướng này. Anh Nguyễn Xuân Mồng, cựu trưởng khu Đà Lạt đã trốn thoát, chúng ta chờ xem tin tức của anh sau này để biết rõ Phân Cục phỏng lên hay xep xuống.

2.2 Khác Biệt Về Chức Năng Quản Trị Giữa Phân Cục Quản Lý Đường Bộ Miền Nam Và Tông Cuộc Kiêu Lô.

2.21 Tổ Chức (organizing): Nhiệm vụ chính của Phân Cục thu hẹp lại trong phạm vi quản lý mà trọng tâm là tu bô "cách mạng" gọi là "duy tu bao dưỡng" (routine maintenance). Phân Cục thuộc Cục Quản Lý Đường Bộ chịu trách nhiệm tu bô từ khu Đà Lạt (không còn Khu Nhà Trang mà anh Trần Si Huân xưa kia trách nhiệm) đến khu Cần Thơ.

Nếu trước kia Cục Cầu-Dường Bộ được, rộng tay rảnh chân hoạt động thì bây giờ gần như rất khó xoay trồ. Các đơn vị thuộc Phân Cục nhưng báo cáo Cục, nghe theo chỉ đạo từ Hà Nội. Các khu và các nhà máy, các công ty phải cõm ghe bè ban ra Hà Nội "xét duyệt kế hoạch" và báo cáo tháng việc thi hành kế hoạch cho cục quản lý hoặc Cục Kiến Thiết Cở Bản Hà Nội. Trong thực tế Khu 3 ĐÀ LẠT đã làm việc với Hà Nội cách nào mà việc trao đổi thủ túc, bổ nhiệm người nhiều lần mà Phân Cục không hay không rõ nên sau đé khá lâu Phân Cục cù nứ quá và "xây dựng" lại dàn em mà không rõ dàn em có chịu "giác ngộ" hay không? Phân Cục vẫn còn trên danh nghĩa nhưng muôn hoạt động hưu hiếu, trước ngày tôi đi Phân Cục Trường lúc đó là Lê Đình Liệu, được bổ nhiệm kiêm lúch là Cục phó để via ký để trình vừa ký duyệt luôn nhưng phải gửi ra Hà Nội đóng dấu (anh em nên biết trong Xã Hội chủ nghĩa con dấu chí có một nhu trong Nhà Máy Đại Tu Xe Máy giấy tờ ký ở Lô Ô nhưng phải đem về Bà Chiểu đóng dấu).

2.22 Ngân Sach (budgeting): Trước kia Tông Cuộc Kiêu Lô hẽ có kinh phí là giải quyết được phần lớn công việc. Bây giờ yêu tố quyết định đối với Phân Cục Quản Lý Đường Bộ không phải là ngân sách mà là "vật tư" (miền Nam trước kia gọi là vật liệu). Từ 1975 đến 1978 không có được thêm một Kg nhựa mà chỉ móc trong kho cù của Kiêu Lô còn gì là nhựa đặc, nhựa long xu dụng cho hết. Hết rồi có kinh phí mà lại không có hàng để mua nên mỗi dù án cõi nhựa là phải định chí. Anh em thủ tướng tướng Kiêu Lô 3 năm liên tiếp không có mua được 1 Kg nhựa thi tình cảnh tu bô đường bê tông nhựa sẽ ra sao?

Đá: Có hòn đá và các nỗi được cấp đá mà không có đá để chuyên chở. "Tủ nhân thâu khoán thi thuộc giải cấp bốc lột, bị đánh sặc máu mũi chảy máu mom" đã sớm "giác ngộ" chuyên nghề khác làm ăn, còn đâu mà sản xuất nữa ngoài nhà nước đặc quyền.

Gó: được cấp chỉ tiêu trong rùng và tội cho các đơn vị có số làm gì có phuờng tiện "low-boy" và máy uì vào rùng chuyên chở, chỉ mong rằng sẽ có đơn vị "cung tiêu" (cung cấp và tiêu thụ) ra đời cán dâng nhiệm vụ mới nhưng đơn vị này chưa được khai sinh.

Xe cộ máy móc 3 năm qua, các phụ tùng đã cạn, lại thuộc các hiệu kiêu "đế quốc", mỗi hiệu có nhiều đời, "cách mạng" không thêm chơi với đế quốc nên không nhập khẩu ^{thẳng} mà nhập khẩu qua ngã Hong Kong (quá chay) do đó phải "thịt xe sống bệnh hoạn" để sửa xe nào mạnh cho nòi ^{chay} chúng. Tôi nghiệp cho nhà máy Đại Tu Xe Máy (cô sô Lô Ô) bị nặng nhẹ dù điều vì phải sửa 32 xe con đê Cục Quản Lý Đường Bộ "điều ra Bắc", chia đến Hà Nội đã phải nằm đường. Phân cục đã bị "dưa" (trách) oan rằng không nê mặt dân anh (sửa xe không đến nơi đến chốn, nhưng không có phụ tùng làm sao sửa chữa một cách "nghiêm túc" được?)

Vật tư thiêu thô trâm trọng trong chính phủ cũng rất "đông bộ cân đối" (balance) với bên ngoài tự nhiên có tiền mà không có hàng để mua. Mậu dịch quốc doanh nhà nước có trung hàng để làm kiêng, làm mâu, nhưng súc mây mà dân mua tự do được, thật ra tại vì không có hàng để bán, chờ nhà nước, theo cán bộ giải thích rất thường và lo cho dân.

2.23 Hoạch định (planning)

Chức năng quan trọng hàng đầu thuộc tham mưu cao cấp là hoạch định. Kế hoạch trong Xã Hội chủ nghĩa không phải có tính cách khuyến cáo mà có giá trị như luật vậy (trên nguyên tắc) nên mới có những danh từ chỉ tiêu pháp lệnh (lawful targets)

Có nhiều kế hoạch dài hạn; trung hạn 5 năm (1976-1980); kế hoạch quý I (từ tháng 1-3) quý II (từ tháng 4-6), quý III (từ tháng 7-9), quý IV (từ tháng 10-12). Trong khoảng giữa có nhiều kế hoạch "chỉnh lý" (tù chỉnh) dài dài.

Một lần lập kế hoạch sẽ có nhiều chỉ tiêu (targets) phải lập như:

- Kế hoạch giá trị tổng sản lượng (gross total product)

- Kế hoạch sản lượng hàng hóa (quantity of products)

-Kế hoạch lao động tiền lương (personel)

-Kế hoạch vật tư (materials)

-Kế hoạch thiết bị (equipments)

-Kế hoạch giá thành (costs)

-Kế hoạch tiến bộ khoa học kỹ thuật

-Kế hoạch tài chính

Các đơn vị "hạch toán độc lập" (economic accounting) như nhà máy (Bê Tông, Đại Tu Xe Máy), Công-ty (Thiết kế, Cầu Đường 1,2) có những gần 40 biểu mẫu để lập và có cả một quyển sách để hướng dẫn. "Cán bộ cách mạng" rất hâm mộ về cách lập kế hoạch vì họ tưởng tượng cái gì cao siêu nhưng đó chẳng qua là những bảng mẫu thông nhút lấp sẵn hướng dẫn cân đối các mặt. Có khi quá bị ràng buộc về hệ thống giấy tờ mà đơn vị trách nhiệm về kế hoạch thí dụ như Nhà Máy Đại Tu Xe Máy lại không nắm được ngay những gì cần thiết thực tế cho việc thực hiện kế hoạch như "nhật ký số xe đã nhập xưởng, xe nào cần đón đốc có quan tài chính đòi tiền khách hàng, giá thành xe xe được sửa chữa ở mỗi cấp là bao nhiêu và số lượng xe bao nhiêu sửa chữa hàng tháng là kinh tế nhất (optimum) so với phuộc tiện nhân lực và thiết bị có sẵn". Nếu Tiên-sĩ Trịnh Ngọc Răng còn làm kế hoạch bên nhau tối ngày sẽ nghe đề cập "giải pháp kinh tế nhất" và anh Răng sẽ càng ngạc nhiên hơn có những quyết định quan trọng như chọn "või thùng asphalt" hay :"container" để chứa nhựa toàn quốc; quyết định được "soi sáng" sẽ khởi căn dựa trên một cuộc phân tích kinh tế (economic analysis) nào.

2.24 Phối trí (coordinating)

Phân Cục Quản Lý Đường Bộ có 2 Phân Cục phó nhưng thực tế rất khó đảm trách vai trò phối hợp. Theo đường lối chỉ đạo chung: "tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách", có việc gì cứ đem ra họp bàn, tập thể giải quyết. Mạnh ai nấy cãi và việc theo dõi kết quả rất long lanh. Trên lý thuyết mọi việc đều có sự nhất trí của tập thể nhưng thực tế, phòng chuyên môn ít khi hành động theo ý kiến người khác mà thật ra cứ họp Đảng, Công, Thanh (Đảng Ủy, Công Đoàn, Thanh Niên) tối ngày, ai còn giờ đâu bỏ ra nghiên cứu công việc của phòng khác để "phát biểu" trong buổi họp dựa theo số liệu cụ thể. Nếu có thông kê về các số giờ họp bàn thì các thủ trưởng phòng, ban Phân Cục sẽ thấy mình thực sự làm công việc thuận tuý thuộc trách nhiệm rất ít.

Người có trách nhiệm phôi trí ít khi thuộ tâm voć phôi trí mà do "quá trình trung với dũng hiếu với dân", mà lén; trong điều hành không có những thè chè, nhưng thành văn phôi trí nên kết quả phôi trí còn quá nhiều may rủi.

2.25 Báo cáo (Reporting)

Nếu trước kia trong Tổng Cuộc Khiếu Lộ, báo cáo so với việc thực hiện công tác có tính cách miến cồng và đơn giản thì trong Phân Cục, đây là một công tác và là một cỗ hối "báo công" và "chiêu dài tinh đồng chí".

Mỗi tháng phải báo cáo hai lần: ngày 15 hàng tháng báo cáo ước thực hiện cho cả tháng (ước 15 ngày sau) ước luôn cả quý; ngày cuối tháng phải báo cáo thực sự thực hiện trong cả tháng là gì? Có tối thiểu 15 biểu mẫu (tables) để báo cáo và thông thường chưa rõ báo cáo ước thực hiện là phải báo cáo thực hiện. Đơn vị nào báo cáo không "hoàn chỉnh" sẽ bị trú diêm thường cuối năm khi "xét duyệt hoàn thành kế hoạch". Tối lúc tối ra đi, tôi chưa thấy đơn vị nào báo cáo đúng kỳ hạn và "đáp ứng yêu cầu" của cả một quyển sách của Tổng cục Thông kê và cũng chưa có đơn vị nào bị "xử lý" trú diêm.

Khu Khiếu Lộ Saigon xưa kia với anh Bánh báo cáo đơn giản bao nhiêu bảy giờ hàng tháng khu cầu đường lì vì báo cáo vượt quá sức nên khu lì ý ra chớp đèn đỏ "stop" luôn. Vị trí khu lì gần phân cục như vậy mà tôi có cảm tưởng sao nó xa hòn đảo ty nạn Pulau Tengah, miền Tây Malaia.

Mỗi ba tháng, đều có làm báo cáo tổng kết, và sau tháng một lần đều có tổ chức trọng thể báo cáo chung, tập thể tham gia đóng góp rút kinh nghiệm. Các đơn vị đều có tổ chức "chiêu dài" ăn mừng. Suốt thời kỳ thi hành công tác, công tác được thực hiện rất chậm do ảnh hưởng thiếu thốn vật tư, nhưng cuối năm phần lớn đều có thể "chiêu dài" vượt kế hoạch: chỉ tiêu được rút bớt vì lý do không phải lỗi của mình. Vui vẻ cả làng! "Cách mạng xù sù có nghĩa có tình: không những tình đồng nghiệp mà còn tình đồng chí nữa".

2.26. Nhân Viên (staffing).

Mỗi Phòng, Ban đều có thủ trưởng (head) là cán bộ, thường có 1 cán bộ khác phụ tá. Giữa "cán bộ cách mạng" và "nhân viên nguy" có một xá cách do bức tường của chênh độ. Tuy nhiên tất cả đều có máu số chung là đều lo lắng suy tư cho cuộc sống hàng ngày. Anh em thủ trưởng thường một kí sú trẻ tuổi, tài cao của chúng ta hiện lương 1700 đô/ 1 tháng, lúc ở Saigon chỉ lạnh 73 đồng/1 tháng trong lúc 1 tube kem đánh răng Colgate là 50 đồng. Mỗi người hằng ngày vẫn giống nhau: "sáng xách túi đi, tối xách về" (xách là xách túi đựng lon Guigoz chứa cám ăn trưa; tối xách về là xách lon Guigoz về và nếu có mua được "nhu yếu phẩm" thì xách về luôn.) Nhà nước rất lo lắng cho công nhân viên có khi mỗi tháng phân phối cho mỗi người mua được ½ lon bia, 200 gram đường, ½ cuộn giấy vệ sinh, 2 hộp quẹt, v.v. Trước kia, công nhân viên lại được "chiếu cố" nếu có thể chủ quyền và "đảng ký" được mua 3 lit xăng hàng tháng để chạy xe gắn máy.

Sau "8 giờ vàng ngọc" làm việc, chiều chiều dọn xe đạp về, tối thay xung quanh là cà rúng xe đạp. Đôi người phải chằng chì được hướng hạnh phúc tưởng đối, tối bèn ngâm nho nhỏ (ngâm lớn là phản động bị đi học tập cải tạo "mút chí cà tha")

"Xe đạp vẫn còn đời còn đẹp,
Hết cám hết gạo vẫn còn vui"

Mỗi người chung quanh tôi đều lập lờ "tiến nhanh tiến mạnh lên xã hội chủ nghĩa", nào là "khoa học hiện đại" mà tôi cứ cám, cứ gạo nghe "hú hóa", tôi nhỏ lại những gì học loáng thoáng xưa kia về bảo tồn năng lượng (energy conservation), tôi vừa thắt dây xe đạp vừa vỗ tay thảng lung ngầm tiếp:

"Bung thi lép xép, đâu to tuổí"

(Gạo không dù ăn thì bụng teo nhüns dầu cá ngày nhồi nhét chính trị trong cò quan, về nhà của cái có gì báu dân để sống, còn phải di h c thêm chính trị ở phuồng khóm, "đầu óc hẹp hòi không kịp tiếp thu tư tưởng Mác Lê vô địch" thì đầu chắc phải to lên?)

"Mắt mát gì đâu, ta vẫn ta"

(Kết luận bằng một câu có vẻ lạc quan yêu đời, vừa nói lên "equation de Bernouilli" trong Hydraulique, vừa mô tả "tình trạng cần đổi" mới của mình.)

3.0 Kết luận

Nếu anh Đồng Sĩ Khiêm có đọc các hàng chữ trên, nếu thấy thiếu "nghiêm túc" thì đừng có kiện tôi. Nếu cụ Nguyễn mạnh Hoàn có thấy vẫn khong ra văn, thò chả ra thó, khoa học cũng không phải là khoa học, xin cụ hiểu cho lúc đó, đâu óc nhỏ bé của tôi cứ quay cuồng với các phép toán "cộng, trừ, nhân, chia, so sánh" của báo cáo điện toán mà đầu "nhập liệu" (input) như thế nào, "xuất kiện" (output) "trước sau như mốt" vẫn là đáp số duy nhất: "tam thập lục kí, diễm đao vi thường sách."

Ngày 12 tháng 04 năm 1979.

-CHUYÊN THÀNH TÔTÔ-

Tötô đi học lớp Một trường làng. Cô giáo em là một nàng rất chịu chơi và chịu mặc đẹp. Hôm đó cô diện một bộ đồ đậm không có tay (sát nách) nhân ngày lễ Độc Lập.

Cô giáo đang viết bài lâm trên bảng bông nghe tiếng Tötô kêu lên: È, dưới nách cô có râu (Em thấy sao nói vậy). Cô giáo quay lui bảo: Tötô, ra ngoài cửa lớp đúng "biké" mười lăm phút! về tội ăn nói tầm bậy tầm ba!

Mười lăm phút sau Tötô được vào lớp và cô bắt phải lên giúp cô treo biểu ngữ trên cao. Cô nhở Tötô vịn thang để cô trèo lên dán biểu ngữ. Tötô nhín lên và lảng lảng trở về chỗ ngồi lấy cấp vở đi ra. Cô ngạc nhiên quá, kêu Tötô lại hỏi tại sao lại bỏ ra về giữa giờ học. Tötô đáp: Khi này, con mới nói có một câu là cô có râu dưới nách mà đã bị phạt đứng ngoài cửa đến 15 phút, nay con thấy cô này thì nói ra chắc cô đuổi về nhà, nên con biết thân con về trước!

SINH HOẠT NỘI BỘ (tiếp theo trang 37)

Buổi họp mặt kéo dài tới 12 giờ đêm. Tất cả đều công-nhận là rất "fun". Các Anh Chị đều ước mong vài ba tháng hẹn mặt một lần, hoặc đến nhà hoặc đi picnic. Nếu thực-hiện được như tất cả muốn thì vui biết mấy.